

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

- Tên học phần: Triết học Mác - Lênin.
- Mã số học phần: 19079
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: Bachelor's Degree, VB II, VHVL, LT
- Số tiết học phần:
 - Lên lớp: 45 tiết
 - + Học lý thuyết trên lớp: 25 tiết.
 - + Thảo luận trên lớp: 19 tiết.
 - + Kiểm tra trên lớp: 01 tiết.
 - Sinh viên tự học: 135 giờ
- Học phần tiên quyết: không

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

- CO1. Cung cấp những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác - Lênin.
- CO2. Xây dựng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác.
- CO3. Nhận thức được thực chất giá trị, bản chất khoa học, cách mạng của Triết học Mác - Lênin.

3. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

- Kiến thức:

Chuẩn Đầu Ra Học Phần	Nội dung	Đáp ứng Chuẩn Đầu Ra Chương Trình Đào Tạo
CELO1	Tóm tắt được sự ra đời và phát triển của Triết học nói chung và Triết học	LO1, LO2

	<p>Mác - Lênin nói riêng. Hiểu được vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội và trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay.</p>
CELO2	<p>Hiểu được quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vật chất, ý thức, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. Chứng minh được chủ nghĩa duy vật biện chứng là hình thức phát triển cao nhất của chủ nghĩa duy vật.</p>
CELO3	<p>Tóm tắt được các hình thức cơ bản của phép biện chứng duy vật. Lấy được ví dụ minh họa về các nguyên lý, quy luật và các cặp phạm trù của phép biện chứng duy vật. Vận dụng lý luận nhận thức duy vật biện chứng trong nhận thức và hoạt động thực tiễn.</p>
CELO4	<p>Hiểu được vai trò của sản xuất vật chất và quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Phân tích được mối quan hệ giữa giai cấp - dân tộc - nhân loại. Chứng minh được tính quyết định của</p>

	tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội. Hiểu được nguồn gốc, bản chất của nhà nước và cách mạng xã hội. Lấy được ví dụ về vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam.	
--	--	--

- Kỹ năng:

Chuẩn Đầu Ra Học Phần	Nội dung	Đáp ứng Chuẩn Đầu Ra Chương Trình Đào Tạo
CELO5	Có khả năng bảo vệ tính khoa học, tính đúng đắn của Chủ nghĩa Mác - Lênin.	LO4, LO5 LO6, LO7 LO8, LO9 LO10
CELO6	Có kỹ năng phát hiện, phân tích và đánh giá một vấn đề mang tính quy luật trong tự nhiên, xã hội và tư duy.	
CELO7	Biết đúc kết kinh nghiệm để hình thành tư duy logic, tư duy phân tích, tổng hợp và tư duy sáng tạo trong học tập.	

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Chuẩn Đầu Ra Học Phần	Nội dung	Đáp ứng Chuẩn Đầu Ra Chương Trình Đào Tạo
CELO8	Có ý thức, thái độ đúng	LO11, LO12

	đắn trong nhận thức chủ nghĩa Mác - Lênin; thực hiện tốt đường lối của Đảng, và chính sách, pháp luật của Nhà nước.	LO13, LO14 LO15, LO16
CELO9	Tăng cường bản lĩnh chính trị, xây dựng niềm tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã chọn.	
CELO10	Có thói quen học tập và làm việc theo nhóm; tích cực, chủ động trong học tập và nghiên cứu.	

4. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG HỌC PHẦN:

4.1. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần này bao gồm 3 chương:

Chương I: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội.

Chương II: Chủ nghĩa duy vật biện chứng.

Chương III: Chủ nghĩa duy vật lịch sử.

4.2. Nội dung học phần:

STT	Nội dung	Số tiết				TL TH	CĐR	Lưu ý
		TC	L T	BT	T H			
1.	Chương I: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội I. Triết học và vấn đề cơ bản của Triết học 1. Khái lược về triết học 2. Vấn đề cơ bản của triết học II. Triết học Mác - Lênin và vai trò của Triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội 1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác - Lênin 2. Đối tượng và chức năng của	5	3		2	15	CELO1 CELO2 CELO3 CELO4 CELO5 CELO6 CELO7 CELO8 CELO9	

	Triết học Mác - Lênin						
2.	<p>Chương II: Chủ nghĩa duy vật biện chứng</p> <p>I. Vật chất và Ý thức.</p> <p>1. Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất.</p> <p>a. Quan niệm của CNDT và CNDV trước C.Mác về phạm trù vật chất</p> <p>b. Cuộc CM trong khoa học TN cuối TK XIX và sự phá sản của các quan điểm duy vật siêu hình về vật chất</p> <p>c. Quan niệm của triết học Mac - Lênin về vật chất</p> <p>d. Các hình thức tồn tại của vật chất</p> <p>2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức</p> <p>a. Nguồn gốc của ý thức</p> <p>b. Bản chất của ý thức</p> <p>c. Kết cấu của ý thức</p> <p>3. Mọi quan hệ giữa vật chất và ý thức.</p> <p>a. Quan điểm của CNDT và CNDV siêu hình</p> <p>b. Quan điểm của CNDV biện chứng</p> <p>II. Phép biện chứng duy vật</p> <p>2. Nội dung của phép biện chứng duy vật</p> <p>a. Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật</p> <p>b. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật</p> <p>c. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng</p> <p>III. Lý luận nhận thức</p> <p>1. Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng.</p> <p>2. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức</p> <p>3. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức</p> <p>4. Các giai đoạn của quá trình nhận thức</p> <p>5. Tính chất của chân lý</p>	15	8	7	30	CELO1 CELO2 CELO3 CELO4 CELO5 CELO6 CELO7 CELO8 CELO9	

11.01.2022 11

3.	<p>Chương III: Chủ nghĩa duy vật lịch sử</p> <p>I. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội 2. Biện chứng giữa LLSX và QHSX 3. Biện chứng giữa CSHT và KTTT. 4. Sự phát triển các hình thái KT - XH là một quá trình lịch sử tự nhiên. <p>II. Giai cấp và dân tộc</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp 2. Dân tộc 3. Mối quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại <p>III. Nhà nước và cách mạng xã hội</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nhà nước <ol style="list-style-type: none"> a. Nguồn gốc của nhà nước b. Bản chất của nhà nước 2. Cách mạng xã hội <ol style="list-style-type: none"> a. Nguồn gốc của cách mạng xã hội b. Bản chất của cách mạng xã hội <p>IV. Ý thức xã hội</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội <ol style="list-style-type: none"> a. Khái niệm tồn tại xã hội b. Các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội 2. Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội <ol style="list-style-type: none"> a. Khái niệm ý thức xã hội b. Kết cấu của ý thức xã hội c. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội <p>V. Triết học về con người</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm con người và bản chất con người <ol style="list-style-type: none"> a. Con người là thực thể sinh học - xã hội b. Con người là sản phẩm của lịch sử và của chính bản thân con người c. Con người vừa là chủ thể của lịch sử, vừa là sản phẩm của lịch sử. d. Bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội 2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người <ol style="list-style-type: none"> a. Thực chất của hiện tượng tha hóa con người là lao động của con người bị tha hóa 	25	14	11	75					<p>CELO1 CELO2 CELO3 CELO4 CELO5 CELO6 CELO7 CELO8 CELO9</p>
----	---	----	----	----	----	--	--	--	--	--

b. Vĩnh viễn giải phóng toàn thể xã hội khỏi ách bóc lột, ách áp bức 3. Quan điểm của triết học Mác - Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử 4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam									
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

5. NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết;
- Thực hiện đầy đủ các bài tập, kỹ năng, thực hành và được đánh giá kết quả thực hiện;
- Tham dự kiểm tra trên học kỳ;
- Tham dự thi kết thúc học phần;
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN:

6.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	80% tổng số tiết	10%	CO1, CO3
2	Điểm bài tập	80% tổng số bài tập được giao	10%	CO1, CO2,
3	Điểm kỹ năng - thực hành	80% các kỹ năng và thực hành	10%	CO1, CO2, CO3
4	Điểm kiểm tra quá trình	Đánh giá qua các tiêu chí (công khai) bao gồm: thông tin về kiến thức trọng tâm, kiến thức sâu, kiến thức mở rộng,	10%	CO1, CO2, CO3
5	Điểm thi kết thúc học phần	Đánh giá qua các tiêu chí (công khai) bao gồm: thông tin về kiến thức trọng tâm, kiến thức sâu, kiến thức mở rộng....	60%	CO1, CO2, CO3

6.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0.5.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

7. TÀI LIỆU HỌC TẬP:

7.1. Giáo trình chính:

[1] Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia (2019), Giáo trình triết học Mác - Lênin (Tái bản có sửa chữa, bổ sung), Nxb. CTQG, Hà Nội.

7.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (1999), Giáo trình triết học Mác - Lênin, Nxb. CTQG, Hà Nội;

[3] Bộ giáo dục và đào tạo (1999), Lịch sử triết học, (dùng trong các trường đại học, cao đẳng), Nxb Giáo dục, Hà Nội;

[4] Các tạp chí: Tạp chí Triết học, Tạp chí Lý luận chính trị, Tạp chí Cộng sản

7.3. Tài liệu trực tuyến:

• Các Website:

1. <http://hochiminh.vn>

2. <http://tulieuvankien.dangcongsan.vn>

3. <http://www.cpv.org.vn>

4. <http://www.tapchiconsan.org.vn>

• Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết <http://fbs.upt.edu.vn/>

8. TỔ CHỨC GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP:

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định hiện hành của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết.

9. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Buổi/Tiết	Nội dung giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	Tài liệu/ Giáo trình		Ghi chú (nội dung tự học)
				Chính	Tham khảo	

<p>1 (5 tiết)</p>	<p>Chương I: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội I. Triết học và vấn đề cơ bản của Triết học 1. Khái lược về triết học 2. Vấn đề cơ bản của triết học II. Triết học Mác - Lênin và vai trò của Triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội 1. Sự ra đời và phát triển của triết học Mác - Lênin 2. Đối tượng và chức năng của Triết học Mác - Lênin</p>	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Đọc các phần lý thuyết trước khi nghe giảng. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp</p>	<p>[1]</p>	<p>[2] [3] [4]</p>	
<p>2 + 3 + 4 (12 tiết)</p>	<p>Chương II: Chủ nghĩa duy vật biện chứng I. Vật chất và Ý thức. 1. Vật chất và các hình thức tồn tại của vật chất. a. Quan niệm của CNDT và CNDV trước C.Mác về phạm trù vật chất b. Cuộc CM trong khoa học TN cuối TK XIX và sự phá sản của các quan điểm duy vật siêu hình về vật chất c. Quan niệm của triết học Mac - Lênin về vật chất d. Các hình thức tồn tại của vật chất 2. Nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức a. Nguồn gốc của ý thức b. Bản chất của ý thức c. Kết cấu của ý thức 3. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức. a. Quan điểm của CNDT và CNDV siêu hình b. Quan điểm của CNDV biện chứng II. Phép biện chứng duy vật 2. Nội dung của phép biện chứng duy vật a. Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật b. Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật c. Các quy luật cơ bản của phép biện chứng</p>	<p>Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.</p>	<p>[1]</p>	<p>[2] [3] [4]</p>	

<p>5 (4 tiết)</p>	<p>Chương II: Chủ nghĩa duy vật biện chứng (tt) III. Lý luận nhận thức 1. Các nguyên tắc của lý luận nhận thức duy vật biện chứng. 2. Nguồn gốc, bản chất của nhận thức 3. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức 4. Các giai đoạn của quá trình nhận thức 5. Tính chất của chân lý</p> <p>Chương III: Chủ nghĩa duy vật lịch sử I. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội 1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội 2. Biện chứng giữa LLSX và QHSX 3. Biện chứng giữa CSHT và KTTT. 4. Sự phát triển các hình thái KT - XH là một quá trình lịch sử tự nhiên.</p>	<p>Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp.</p>	<p>[1]</p>	<p>[2] [3] [4]</p>	
<p>6+7+8+9+10+11 (24 tiết)</p>	<p>Chương III: Chủ nghĩa duy vật lịch sử (tt) I. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội 1. Sản xuất vật chất là cơ sở của sự tồn tại và phát triển xã hội 2. Biện chứng giữa LLSX và QHSX 3. Biện chứng giữa CSHT và KTTT. 4. Sự phát triển các hình thái KT - XH là một quá trình lịch sử tự nhiên. II. Giai cấp và dân tộc 1. Vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp 2. Dân tộc 3. Mối quan hệ giai cấp - dân tộc - nhân loại III. Nhà nước và cách mạng xã hội 1. Nhà nước a. Nguồn gốc của nhà nước b. Bản chất của nhà nước 2. Cách mạng xã hội a. Nguồn gốc của cách mạng xã hội</p>	<p>Giảng viên tự chọn chủ đề thảo luận sao cho phù hợp với nội dung môn học và thực tiễn. Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Chuẩn bị và đọc các tài liệu do giảng viên hướng dẫn trước khi thảo luận trên lớp. Sau khi nghe giảng lý thuyết, chỉ ra những vấn đề cần giải đáp.</p>	<p>[1]</p>	<p>[2] [3] [4]</p>	

<p>b. Bản chất của cách mạng xã hội</p> <p>IV. Ý thức xã hội</p> <p>1. Khái niệm tồn tại xã hội và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội</p> <p>a. Khái niệm tồn tại xã hội</p> <p>b. Các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội</p> <p>2. Ý thức xã hội và kết cấu của ý thức xã hội</p> <p>a. Khái niệm ý thức xã hội</p> <p>b. Kết cấu của ý thức xã hội</p> <p>c. Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội</p> <p>V. Triết học về con người</p> <p>1. Khái niệm con người và bản chất con người</p> <p>a. Con người là thực thể sinh học - xã hội</p> <p>b. Con người là sản phẩm của lịch sử và của chính bản thân con người</p> <p>c. Con người vừa là chủ thể của lịch sử, vừa là sản phẩm của lịch sử.</p> <p>d. Bản chất con người là tổng hòa các quan hệ xã hội</p> <p>2. Hiện tượng tha hóa con người và vấn đề giải phóng con người</p> <p>a. Thực chất của hiện tượng tha hóa con người là lao động của con người bị tha hóa</p> <p>b. Vĩnh viễn giải phóng toàn thể xã hội khỏi ách bóc lột, ách áp bức</p> <p>3. Quan điểm của triết học Mác - Lênin về quan hệ cá nhân và xã hội, về vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử</p> <p>4. Vấn đề con người trong sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam</p>					
--	--	--	--	--	--

10. THI KẾT THÚC HỌC PHẦN:

- Thời gian: Theo lịch thi chung của trường

- **Hình thức thi:** bài thi dài 75 phút hình thức thi trắc nghiệm gồm các câu hỏi trắc nghiệm khách quan khái quát toàn bộ nội dung học phần (**Không được sử dụng tài liệu**)

11. DỰ KIẾN DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY

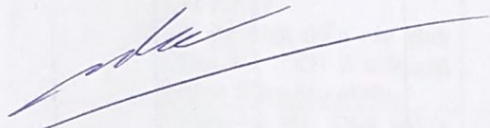
1. ThS. Đào Duy Tùng

2. ThS. Nguyễn Thị Lý

12. THÔNG TIN LIÊN HỆ

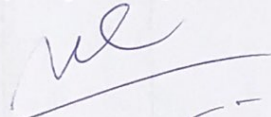
- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Cơ bản
- Giảng viên phụ trách: ThS. Lê Anh Linh
- Email: lalinh@upt.edu.vn
- Điện thoại: 0938 734 350

Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)


ThS. Lê Anh Linh

Ngày 20 tháng 9 Năm 2013

Người biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)


Đào Duy Tùng